

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ĐỨC
LVT PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HSST

Ngày: 24/02/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC - LVT PHỐ HÀ NỘI**

-LVT phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Lan Anh**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hải;

2. Bà Nguyễn Thị Xuân Hương;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, LVT phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trung Thị Quỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, LVT phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

NTN, sinh ngày 28 tháng 11 năm 1991 tại Lào Cai; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; HKTT: Thôn N, xã X, huyện Bảo NNT, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông S (đã chết) và bà V; Chồng con: không; 01 tiền án: Bản án số 50/2021/HSST ngày 26/4/2021 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, TP. Hà Nội xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Môi giới mại dâm” (chấp hành xong hình phạt, ra trại ngày 30/7/2021); Tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/10/2022; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an LVT phố Hà Nội. (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị LTT - Sinh năm 1985; Trú tại: Thôn N, xã X, huyện Bảo NNT, tỉnh Lào Cai. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 05 giờ 15 phút ngày 15/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội tiếp nhận đơn tố giác của chị NTTH (Sinh năm: 1980, Nơi cư trú: thôn Đ, xã K, huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội (chủ nhà nghỉ A35, địa chỉ: thôn L, xã K, huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội) về việc có 02 đôi nam nữ có biểu hiện nghi vấn hoạt động mua bán dâm tại phòng 202 và 203 nhà nghỉ A35 do chị NTTH làm chủ.

Sau khi tiếp nhận tin báo Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoài Đức đã phối NTTH với Công an xã Kim Chung tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng 202 và 203 nhà nghỉ A35. Đến 06 giờ cùng ngày, tổ công tác phát hiện tại phòng 202 có LVT (Sinh năm 1984, Nơi cư trú: TDP số 3, phường P, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội) và LTT (Sinh năm 1985, Nơi cư trú: Thôn N, xã X, huyện Bảo NNT, tỉnh Lào Cai), tại phòng 203 có NNT (Sinh năm 1979, Nơi cư trú: thôn Phú Vinh, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, TP Hà Nội) và NTN (Sinh năm 1991, Nơi cư trú: Thôn N, xã X, huyện Bảo NNT, tỉnh Lào Cai) đang quan hệ tình dục. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản và đưa các đối tượng về trụ sở để xác minh làm rõ.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Qua mạng xã hội Zalo NTN quen biết Hương (NTN không rõ nhân thân, lai lịch và chưa gặp Hương) sử dụng nick zalo “Haha”. Do NTN không có việc làm ổn định nên khoảng tháng 10/2022, Hương và NTN thoả thuận là Hương sẽ môi giới NTN đi quan hệ tình dục với các khách nam để kiếm tiền, tiền khách trả NTN và Hương sẽ chia đôi và NTN đồng ý. Khoảng 02 giờ ngày 15/10/2022, NTN đang ở nhà trọ tại Số 2 ngõ 26 đường Hồ Tùng Mậu, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội thì Hương nhắn tin qua Zalo cho NTN, bảo NTN đi quan hệ tình dục qua đêm với NNT tại nhà nghỉ A35 thuộc Lai Xá, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội với giá 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*), NTN đồng ý. Sau đó, Hương nhắn tin số điện thoại của NNT cho NTN để NTN chủ động liên lạc với NNT. Tiếp đó, NTN liên hệ cho NNT và xin thêm tiền xe taxi với tổng số tiền là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*), NNT đồng ý và hẹn khi nào đến nhà nghỉ A35 thì lên phòng 203 gặp NNT. Khoảng 03 giờ cùng ngày, NTN đi taxi đến nhà nghỉ A35 lên phòng 203 gặp NNT, tại đây NNT đưa cho NTN số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) để NTN quan hệ tình dục với NNT, NTN đồng ý nhận tiền của NNT sau đó NTN và NNT quan hệ tình dục với nhau tại phòng 203 nhà nghỉ A35.

Đến khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày sau khi quan hệ tình dục xong thì LVT gọi cho NNT rủ NNT đi ăn đêm tại quán ăn Hương Lan ở thôn L, xã K, huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội, NNT đồng ý và rủ NTN đi ăn cùng. Khoảng 04 giờ cùng ngày, NTN và NNT đến quán ăn Hương Lan và ngồi ăn với LVT. Tại đây LVT có đặt vấn đề với NTN, nhờ NTN gọi 01 người phụ nữ khác để mua bán dâm với LVT và NTN đồng ý. Sau đó, NTN gọi và nhắn tin qua Zalo cho LTT, bảo LTT đến quán Hương Lan gặp LVT để thoả thuận việc đi quan hệ tình dục với LVT và LTT đồng ý. Sau khi NTN gọi LTT đến, LVT cho NTN số tiền 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) và nói: “*Đưa cho em tiền công em gọi*” thì NTN để tiền trên bàn chưa lấy. Khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày, LTT đến quán ăn Hương Lan, tại đây LVT bảo LTT đi quan hệ tình dục với LVT qua đêm với giá 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*), nói xong LVT liền đưa cho LTT số tiền 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*), LTT đồng ý và cầm số tiền trên. Sau đó, LVT nói với NTN: “*Thôi em cầm lấy tý đi taxi về*”, NTN đồng ý cầm số

tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) trên bàn mà LVT đưa cho và nói: “*Em cảm ơn*” rồi NNT chở NTN, LVT chở LTT đến nhà nghỉ A35 để quan hệ tình dục. Tại đây, cả bốn người gặp nhân viên lễ tân nhà nghỉ là anh T (Sinh năm 1985, Nơi cư trú: bản B, xã C, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La) thuê hai phòng nghỉ NNT và NTN vào phòng 203, LVT và LTT vào phòng 202. Khi NNT và NTN, LVT và LTT đang quan hệ tình dục thì lực lượng Công an tiến hành lập biên bản và đưa về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ do NTN giao nộp:

- *Số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) gồm 05 tờ tiền mệnh giá 500.000 Việt Nam đồng;*

- *01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng, số IMEI: 354447060797276, số sim: 0378159667 đã qua sử dụng.*

Vật chứng thu giữ do LTT giao nộp:

- *Số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) gồm 03 tờ tiền mệnh giá 500.000 Việt Nam đồng;*

- *01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, số IMEI 1: 866892054140093, số IMEI 2: 866892054140085, số sim: 0362577643 đã qua sử dụng.*

Đối với đối tượng tên Hương sử dụng nick zalo "Haha", Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoài Đức đã gửi công văn đến Công ty cổ phần VNG; Địa chỉ: Lô 03b-04-05-06-07, đường số 13, khu công nghiệp, khu chế xuất Tân Thuận Đông, quận 7, TP Hồ Chí Minh để xác minh số điện thoại sử dụng, địa chỉ IP của các tin nhắn, cuộc gọi đi, đến tài khoản zalo “Haha”. Ngày 09/01/2023, Công ty cổ phần VNG có công văn trả lời do không đủ thông tin nên không thể cung cấp các thông tin theo nội dung công văn của cơ quan CSĐT Công an huyện Hoài Đức, do vậy cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với LVT, NNT có hành vi mua dâm vi phạm khoản 1, Điều 24 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình; NTN, LTT có hành vi bán dâm vi phạm khoản 1 Điều 25 Nghị định 144/2021/NĐ-CP. Do vậy, ngày 08/12/2022, Công an huyện Hoài Đức căn cứ khoản 1 Điều 24 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với LVT, NNT mức phạt 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng); căn cứ khoản 1 Điều 25 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với NTN, LTT mức phạt 400.000 (Bốn trăm nghìn đồng) đồng.

Đối với anh T là nhân viên nhà nghỉ Xanh, khi NNT, LVT, LTT, NTN đến thuê phòng tại nhà nghỉ nhưng anh Toàn không biết việc các đối tượng thuê phòng để mua bán dâm, do đó không đủ căn cứ để xử lý. Ngoài ra, khi phát hiện các đối tượng có biểu hiện bất thường, anh Toàn đã gọi điện thoại thông báo cho chị

NTTH là chủ nhà nghỉ A35 và chị NTTH làm đơn trình báo đến cơ quan Công an. Quá trình điều tra, chị NTTH đã xuất trình đầy đủ các giấy tờ NTTH pháp có liên quan đến hoạt động kinh doanh của nhà nghỉ. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Tại Bản Cáo trạng số 09/CT-VKSHĐ ngày 03/2/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, LVT phố Hà Nội đã truy tố bị cáo NTN về tội “Môi giới mại dâm” theo quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo NTN giữ nguyên lời khai như tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng. Lời nói sau cùng, bị cáo NTN LVT khẩn nhận tội, bày tỏ sự ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, LVT phố Hà Nội sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố NTN, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 328; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo NTN với mức án tù 12 đến 15 tháng tù; về hình phạt bổ sung: Bị cáo NTN không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, do vậy đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng, tịch thu sung công nhà nước số tiền 4.000.000 đồng và 01 điện thoại thu giữ của NTN, trả lại cho LTT 01 điện thoại. Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Hoài Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều NTTH pháp.

[2] Về tội danh: Do có nhu cầu quan hệ tình dục (mua dâm) nên LVT đã nhờ NTN giới thiệu người để bán dâm cho LVT. Khoảng 04 giờ ngày 15/10/2022, tại thôn L, xã K, huyện Hoài Đức, LVT phố Hà Nội, NTN đã có hành vi dẫn dắt, môi giới LTT bán dâm cho LVT với giá 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng và NTN hưởng lợi 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, khi LVT và LTT đang quan hệ tình dục tại nhà nghỉ A35 thuộc thôn L, xã K,

huyện Hoài Đức, LVT phố Hà Nội thì bị lực lượng Công an huyện Hoài Đức kiểm tra hành chính, đưa về trụ sở làm việc và thu giữ toàn bộ tang vật.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi thực hiện là trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Tại phiên toà, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù NTTH với lời khai của người làm chứng, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã cấu LVT tội “Môi giới mại dâm” theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, đạo đức xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, tăng nguy cơ lây nhiễm các căn bệnh HIV-AIDS. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần xử lý trước pháp luật để giáo dục bị cáo trở LVT công dân có ích cho xã hội, góp phần răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Khi áp dụng hình phạt, cần xem xét về nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tại Bản án số 50/2021/HSST ngày 26/4/2021 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, TP. Hà Nội xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù về tội “Môi giới mại dâm”, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 30/7/2021, chưa được xóa án tích, do vậy, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường NTTH “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đều LVT khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Căn cứ nhân thân của bị cáo, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, yếu tố lỗi, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo việc cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và đảm bảo công tác đấu tranh, phòng ngừa chung đối với toàn xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với đối tượng tên Hương sử dụng nick zalo "Haha", Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoài Đức đã tiến hành xác minh nhưng không có cơ sở xác định nhân thân, lý lịch nên không xử lý là phù NTTH.

[8] Đối với hành vi mua dâm của LVT, NNT và hành vi bán dâm của NTN, LTT, Công an huyện Hoài Đức đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù NTTH.

[9] Đối với anh T là nhân viên nhà nghỉ Xanh, khi các đối tượng đến thuê phòng tại nhà nghỉ, anh Toàn không biết mục đích các đối tượng là mua bán dâm, do đó không đủ căn cứ để xử lý.

Chị NTTH là chủ nhà nghỉ A35 có đơn trình báo đến cơ quan Công an và đã xuất trình đầy đủ các giấy tờ NTTH pháp có liên quan đến hoạt động kinh doanh của nhà nghỉ, do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[10] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 2.500.000 đồng thu giữ của bị cáo và 1.500.000 đồng thu giữ của LTT, là số tiền thu lợi bất chính, do vậy, tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 02 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo và LTT là phương tiện sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo NTN phạm tội “Môi giới mại dâm”.

2. Áp dụng: *Khoản 1 Điều 328; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:*

Xử phạt: Bị cáo NTN **12 (Mười hai)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/10/2022.

3. Về xử lý vật chứng: *Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;*

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 4.000.000 (*Bốn triệu*) đồng;

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng đã cũ, đã qua sử dụng, số IMEI: 354447060797276, trong có lắp 01 thẻ sim, trên mặt thẻ sim có các số 8984048000335835609; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen đã cũ, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 866892054140093, số IMEI 2: 866892054140085, toàn bộ màn hình có nhiều vết vỡ rạn, trong có lắp 01 thẻ sim, trên mặt thẻ sim có các số 8984048000330812351; (*cả hai máy bật không lên nguồn, không kiểm tra chất lượng, tình trạng bên trong của máy khi bàn giao*).

(Vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, LVT phố Hà Nội, có tình trạng, đặc điểm như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/2/2023 giữa Công an huyện Hoài Đức, LVT phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, LVT phố Hà Nội và theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 06/2/2023 của Kho bạc Nhà nước Hoài Đức).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo NTN phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo NTN có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo phần quyết định của bản án liên quan đến quyền và lợi ích NTTH pháp của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo, NCQL&NVLQ;
- UBND x.Xuân Quang, h.Bảo NNT, Lào Cai;
- VKSND huyện Hoài Đức;
- Công an huyện Hoài Đức;
- Chi cục THADS huyện Hoài Đức;
- VKSND TP.Hà Nội;
- TAND TP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu: VP, THAHS, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Lan Anh

LVT VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

